

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2024/DS-PT
Ngày: 01 - 02 - 2024
V/v tranh chấp: “Bồi thường thiệt hại
do tài sản bị xâm phạm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Văn Đạt**

Bà **Nguyễn Ái Đoan**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thúy Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Hà Ngọc Thư Trúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2024/TLPT-DS ngày 03 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 198/2023/DS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 59/2024/QĐ-PT ngày 11 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1995 (có mặt).

Địa chỉ: số A, tổ I, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Ông **Lê Thanh P**, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ: số A, tổ I, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Anh **Nguyễn Duy C**, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn anh **Nguyễn Thành L**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, Nguyên đơn anh Nguyễn Thành L trình bày: Phần đất của anh giáp ranh với phần đất của ông Lê Thanh P. Vào ngày 03/8/2022, khi chấp

hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy cưỡng chế thi hành bản án số 32/2022/DSPT ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xác định ranh giới giữa phần đất của anh và ông P xong thì ông P thuê người đào mương dẫn nước cấp ranh, hậu quả vài ngày sau đã làm sập hàng rào kết cấu trụ đá + cây tạp + Lưới B40 của anh, đồng thời thả nước vào làm mất cá nuôi của anh.

Nay anh yêu cầu ông P bồi thường thiệt hại gồm: Chi phí dựng lại hàng rào: 3.200.000đ; Đối với cá tai tượng: 86 con x 1.1kg/con x 150.000đ/kg = 14.190.000đ và cá tra: 126 con x 1.5kg/con x 30.000đ/kg = 5.670.000đ, hiện tại anh chưa đủ chứng cứ nên xin rút lại yêu cầu khởi kiện đối với phần yêu cầu này.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn Lê Thành P1 là anh Nguyễn Duy C trình bày: Ngày 03/8/2022 khi chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy cưỡng chế thi hành bản án số 32/2022/DSPT ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xác định ranh giới giữa phần đất của ông P1 và anh L xong, ông P1 có đào con mương dẫn nước nằm trên phần đất của ông P1 cấp ranh với đất của anh L, do hàng rào của anh L làm tạm bợ, không kiên cố nên bị nghiêng chứ ông P1 không có đào qua phần đất của anh L, ông P1 không có lỗi và không có gây thiệt hại tài sản nào của anh L nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nào của anh L.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 198/2023/DS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng: Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thành L đòi ông Lê Thanh P bồi thường thiệt hại về tài sản (Chi phí dựng lại hàng rào) với số tiền 3.200.000đ.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thành L đòi ông Lê Thanh P bồi thường thiệt hại đối với cá tai tượng: 86 con x 1.1kg/con x 150.000đ/kg = 14.190.000đ và cá tra: 126 con x 1.5kg/con x 30.000đ/kg = 5.670.000đ.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 22/9/2023, nguyên đơn Nguyễn Thành L có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu Tòa phúc thẩm, thẩm định thực tế lại nguyên nhân dẫn đến hàng rào bị sập đổ, sạt lở đất. Yêu cầu ông P bồi thường thiệt hại dựng lại hàng rào hoặc chi phí dựng lại hàng rào là 3.200.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và rút yêu cầu kháng cáo đối với yêu cầu thẩm định thực tế nguyên nhân dẫn đến hàng rào bị sập đổ, sạt lở đất và thay đổi yêu cầu kháng cáo là yêu cầu ông P bồi thường chi phí dựng lại hàng rào theo biên bản định giá là 5.670.000đồng. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý phúc thẩm cho đến khi xét xử Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng nội quy phòng xử án và thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng pháp luật; Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thành L, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nội dung yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thành L, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” là có căn cứ và phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Anh Nguyễn Thành L có thửa đất số 53, tờ bản đồ số 19, diện tích 2.524m², tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Giáp ranh với thửa đất của anh L là thửa đất số 72, tờ bản đồ số 19, diện tích 672m² của ông Lê Thanh P. Trước đây giữa ông P và anh L có tranh chấp quyền sử dụng đất và đã được Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Ngày 03/8/2022 Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thực hiện cưỡng chế thi hành án theo bản án số 32/2022/DS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định ranh giới giữa phần đất của ông P và anh L xong thì ông P đào một mương dẫn nước trên phần đất của ông P cạp ranh đất của anh L. Theo anh L trình bày, do ông P đào mương cạp ranh dẫn đến hậu quả vài ngày sau hàng rào của anh có kết cấu trụ đá và cây tạp kéo lưới B40 ngã đổ, đồng thời ông P thả nước vào làm mất cá nuôi của anh. Anh yêu cầu ông P bồi thường chi phí dựng lại hàng rào là 3.200.000đồng, bồi thường cá nuôi của anh bị mất là 5.670.000đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh L rút một phần yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu ông P bồi thường cá nuôi của anh bị mất với số tiền là 5.670.000đồng.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L yêu cầu ông P bồi thường chi phí dựng lại hàng rào là 3.200.000đồng và đình chỉ đối với phần yêu cầu anh L đã rút. Anh L không đồng ý nên có yêu cầu kháng cáo.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Nguyễn Thành L rút yêu cầu kháng cáo đối với yêu cầu thẩm định nguyên nhân dẫn đến hàng rào bị sập đổ, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 điều 284 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần rút yêu cầu kháng cáo này.

[5] Xét nội dung kháng cáo và yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thành L, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 22/3/2023 của Tòa án cấp sơ thẩm thể hiện hàng rào của anh L được làm bằng trụ đá và cây tạp kéo lưới B40 cao 1,8m, chiều dài 50m bị nghiêng về phía phần đất của ông P. Phần đất của ông P là con mương dẫn nước chiều ngang khoảng 1m. Như vậy cho thấy ông P đào mương nằm hoàn toàn trên đất của ông P. Tại phiên tòa sơ thẩm anh L cũng khai nhận khi ông P đào mương thì hàng rào chưa bị nghiêng ngay mà khi cho nước chảy vào xói mòn đất ở chân hàng rào nên bị sập, nghiêng. Như vậy chứng tỏ hàng rào của anh L bị nghiêng là do các trụ rào không được làm kiên cố lại cắm sát ranh đất của ông P là mương nước, không phải lỗi do ông P làm ngã, đổ hàng rào của anh L khi đào mương. Tòa án cấp sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu của anh L là có căn cứ, anh L kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ tài liệu gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh L.

[6] Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ đối với phần yêu cầu của anh L đã rút là có căn cứ tuy nhiên cấp sơ thẩm không căn cứ vào điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự để tuyên về hậu quả của việc đình chỉ là có thiếu sót, anh L được quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Anh Nguyễn Thành L phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148, Điều 244, khoản 3 Điều 284 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 584 và điều 589 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu thẩm định nguyên nhân dẫn đến hàng rào bị sập đổ, sạt lở đất của anh Nguyễn Thành L.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thành L. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 198/2023/DS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thành L yêu cầu ông Lê Thanh P bồi thường thiệt hại đối với cá nuôi bị mất với số tiền là 5.670.000đồng. Anh L được quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thành L yêu cầu ông Lê Thanh P bồi thường chi phí dựng lại hàng rào với số tiền là 3.200.000đồng.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Thành L phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm. Anh L đã nộp 876.500đồng tiền tạm ứng án phí theo các biên lai thu số 0016999 ngày 01/12/2022 và biên lai thu số 0017962 ngày 22/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, còn hoàn lại cho anh L số tiền là 276.500đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy, Tiền Giang
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Tuyết Linh

